Signature Not Verified
Được ký bởi NGUYỄN DIỆU LINH
Ngày ký: 19-01-2019 09:18:AM

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN QUANG
Số : 180119 / TCKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2019

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 4 NĂM 2018

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: **Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang**

Trụ sở chính: Xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185 Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: **ITQ**

Thực hiện theo thông tư 155/2015/TT-BTCngày 06/10/2015 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2018 so với quý 4 năm 2018 như sau:

Chỉ tiêu	Quý 4		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) =(3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	136,632,516,467	112,904,852,866	23,727,663,601	21.0%
2. Giá vốn hàng bán	127,463,707,191	103,810,806,407	23,652,900,785	22.8%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	9,168,809,276	9,094,046,459	74,762,817	0.8%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	481,473,807	324,029,322	157,444,485	48.6%
5. Chi phí tài chính	1,905,691,794	1,948,744,966	(43,053,172)	-2.2%
6. Chi phí bán hàng	3,304,379,151	1,791,372,627	1,513,006,524	84.5%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,356,187,380	3,842,365,263	513,822,117	13.4%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	84,024,758	1,835,592,925	(1,751,568,168)	-95.4%
9. Thu nhập khác	66,702,948	916,438,965	(849,736,017)	-92.7%
10. Chi phí khác	21,666	930,197,191	(930,175,525)	-100.0%
11. Lợi nhuận khác	66,681,282	(13,758,226)	80,439,508	-584.7%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	150,706,040	1,821,834,699	(1,671,128,660)	-91.7%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	89,170,414	417,655,768	(328,485,354)	-78.6%
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	61,535,626	1,404,178,931	(1,342,643,306)	-95.6%

Scanned with CamScanner

Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2018 giảm so với quý 4 năm 2017 là: đồng chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2018 tăng so với quý 4 năm 2017: 23.727.663.601 đồng, tương ứng với mức tăng là 21 %. Giá vốn hàng bán quý 4 năm 2018 tăng so với quý 3 năm 2017 là 23.652.900.785 đồng, tương ứng với mức tăng là 22.8 %. Do mức độ tăng doanh thu lớn hơn mức độ tăng giá vốn nên lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2018 tăng so với quý 4 năm 2017 là 74.762.817 đồng tương ứng với mức tăng 0.8 %.

- Chi phí tài chính quý 4 năm 2018 giảm so với quý 4 năm 2017 là 43.053.172 đồng

- Chi phí bán hàng quý 4 năm 2018 tăng so với quý 4 năm 2017 là 1.513.006.524 đồng

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 4 năm 2018 tăng so với cùng kỳ năm 2017 là 513.822.117 đồng

Do trong quý 4 năm 2018 công ty đã đẩy mạnh việc sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm sản xuất như dây, cây đặc inox, xốp, nhựa nên đã góp phần làm tăng doanh thu lên 21 % so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên do doanh thu bán hàng tăng nên kéo theo chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng nhiều so với cùng kỳ năm trước. Vì vậy lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2018 giảm so với cùng kỳ năm 2017.

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2018 giảm so với quý 4 năm 2017

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

KẾ TOÁN TRƯỞNG	TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Thị Hoài Thương	Nguyễn Văn Quảng

Scanned with CamScanner